

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY HỌC KỲ

Họ và tên Giáo viên: **NGUYỄN TIẾN DŨNG** Môn học: **THỰC HÀNH TIỆN CƠ BẢN** Lớp dạy: **24C1 - CCK2**
Học kỳ: **II** Năm học: **2024 - 2025**
Khối lượng giảng dạy trong học kỳ : Số tiết thực hành: **60 tiết** Số tiết lý thuyết : **0 tiết**

T,Thứ tuần Trong HK	Từ ngày Đến ngày	17/03/25 26/04/25	Số tiết thực hành	Số tiết lý thuyết	TÊN CHƯƠNG, ĐỀ MỤC, NỘI DUNG GIẢNG DẠY (Phải ghi đầy đủ, cụ thể theo đúng chương trình qui định hiện hành)
1	17/03/25	22/03/25	5		Bài 1: Nội quy thực hành xưởng tiện - Sử dụng và bảo quản dụng cụ đo – Mài dao tiện
			5		Bài 2: Sử dụng và bảo quản máy Tiện - Gá lắp phôi và dao lên máy tiện
2	24/03/25	29/03/25	5		Bài 3: Tiện trụ tron ngắn
			5		Bài 4: Tiện trụ tron dài chống tâm một đầu
3	31/03/25	05/04/25	5		Bài 5: Tiện trụ tron dài chống tâm hai đầu
			5		Bài 6: Tiện trụ bậc dài chống tâm hai đầu
4	07/04/25	12/04/25	5		Bài 6: Tiện trụ bậc dài chống tâm hai đầu (tt)
			5		Bài 7: Tiện rãnh vuông ngoài và tiện cắt đứt
5	14/04/25	19/04/25	5		Bài 7: Tiện rãnh vuông ngoài và tiện cắt đứt (tt)
			5		Bài 8: Khoan lỗ suốt - Tiện lỗ suốt
6	21/04/25	26/04/25	5		Bài 8: Khoan lỗ suốt - Tiện lỗ suốt (tt)
			5		Bài 9: Tiện lỗ bậc vuông góc

P.TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Đình Khải

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Đức Pháp

Ngày 07 tháng 02 năm 2025
GIÁO VIÊN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGUYỄN TIẾN DŨNG

